

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

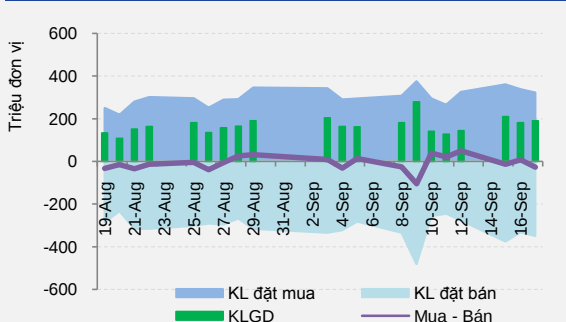
Phiên giao dịch ngày:

17/9/2014

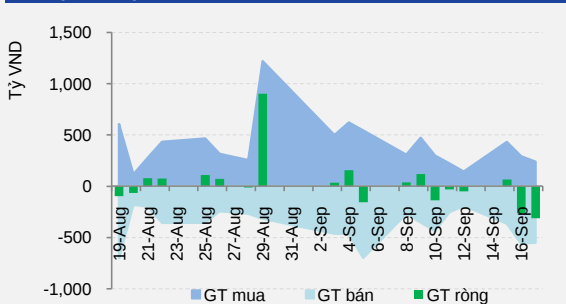
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	625.7	90.2
% Thay đổi	↓ -0.3%	↑ 0.0%
KLGD (CP)	189,811,760	145,003,778
GTGD (tỷ đồng)	3,613.41	2,022.60
Tổng cung (CP)	348,834,660	187,315,100
Tổng cầu (CP)	322,554,250	181,002,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,888,670	5,220,519
KL mua (CP)	5,654,150	1,045,153
GTmua (tỷ đồng)	238.26	30.55
GT bán (tỷ đồng)	551.55	99.46
GT ròng (tỷ đồng)	(313.29)	(68.92)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.67%	13.2	4.0	3.3%
Công nghiệp	↑ 0.31%	21.2	1.4	19.3%
Dầu khí	↓ -3.52%	9.8	2.8	9.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.06%	17.9	2.1	3.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.45%	11.0	2.7	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.73%	12.4	4.3	10.9%
Ngân hàng	↓ -0.38%	8.6	1.2	1.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.68%	13.9	2.3	5.7%
Tài chính	↑ 1.16%	16.4	2.5	41.4%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.91%	31.9	5.8	4.4%
VN - Index	↓ -0.32%	16.1	3.4	64.2%
HNX - Index	↑ 0.01%	15.8	1.9	35.8%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Phiên giao dịch khá sôi động chứng kiến sự chuyển hướng của dòng tiền từ các mã thuộc ngành dầu khí sang các mã thuộc họ tài chính chứng khoán. Dòng tiền tiếp tục xu hướng phân hóa. Thanh khoản tiếp tục được duy trì ở mức khá cao.

Chỉ số VN-Index tiếp tục giao dịch linh xình đi ngang quanh ngưỡng 630 điểm do các cổ phiếu chủ chốt tiếp tục xu hướng điều chỉnh. Chốt phiên giao dịch, chỉ số này giảm nhẹ 2 Điểm (0,32%) xuống mức 625,66 điểm. Thị trường tiếp tục cho thấy xu hướng phân hóa khá mạnh mẽ khi dòng tiền xoay vòng quanh nhóm các cổ phiếu tiềm năng, có thông tin tích cực hỗ trợ, và có dự báo tốt về triển vọng KQKD trong Q3 mà không quan tâm nhiều tới diễn biến của VN-Index. Độ rộng thị trường được giữ ở mức khá cân bằng khi toàn sàn có 116 mã tăng giá và 119 mã giảm giá. Trong số nhóm các cổ phiếu trụ cột, duy nhất BVH giữ được sắc xanh cuối phiên còn lại PVD, GAS, MSN và VNM cùng chung xu thế điều chỉnh giảm. Nhóm các cổ phiếu Bluechips tiếp tục không được sự ủng hộ của dòng tiền khi trong nhóm VN30 có 15 mã giảm giá và chỉ có 11 mã tăng điểm.

HN-Index tiếp tục xu thế tăng điểm nhẹ sau khi bứt phá khỏi ngưỡng cản 90 điểm. Động lực giúp chỉ số này giữ được sắc xanh chuyển sang nhóm cổ phiếu chứng khoán với hàng loạt cổ phiếu thuộc nhóm này tăng mạnh trong đó KLS, CTS tăng trần, BVS, VND, SHS cũng có mức tăng khá mạnh với lượng khớp lớn. Nhóm cổ phiếu dầu khí có xu hướng điều chỉnh mạnh, xuất phát từ mã PVC sau khi có thông tin PVCombank thoái phần vốn nắm giữ cổ phiếu này. Độ rộng thị trường mở rộng khá mạnh với 141 mã tăng giá và chỉ có 84 mã giảm giá. Lượng giao dịch trên sàn tiếp tục giữ ở mức khá cao và tăng khá mạnh so với các phiên trước. Lượng giao dịch đạt khoảng 143 triệu đơn vị tương ứng với giá trị giao dịch gần 2.000 tỷ, tập trung mạnh tại nhóm các cổ phiếu thuộc HNX30 trong đó KLS có lượng khớp lớn nhất với khoảng 19 triệu đơn vị được trao tay.

Nhóm dầu khí là một trong các nhóm có sự tăng điểm khá mạnh mẽ trong thời gian vừa qua. Hầu hết các nhà đầu tư đều đã có lãi khá lớn khi nhanh nhạy nắm bắt được xu hướng dòng tiền tại nhóm cổ phiếu này từ sớm. Trong các phiên vừa qua, dấu hiệu điều chỉnh chốt lời đã bắt đầu xuất hiện, tuy nhiên dòng tiền bắt đầu luôn xóa nhòa những nghi ngờ về việc điều chỉnh của nhóm các cổ phiếu này ngay trong phiên giao dịch. Phiên giao dịch hôm nay đã mạnh mẽ xuất hiện những tín hiệu của việc chốt lời bằng mọi giá tại một số mã thuộc nhóm này.

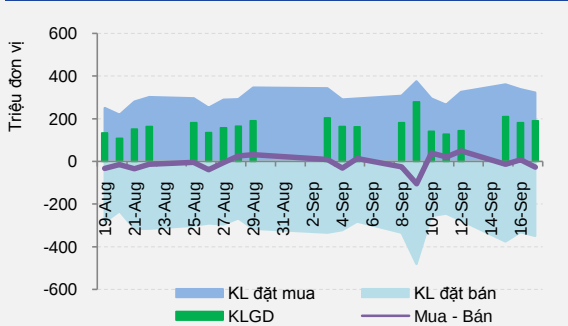
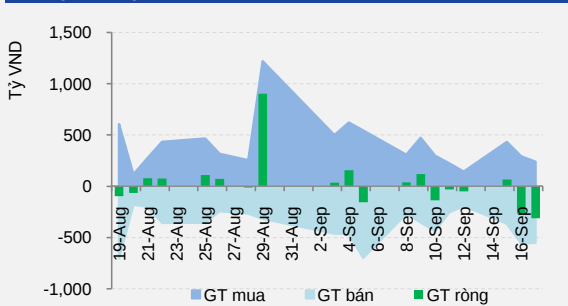
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

17/9/2014

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	625.7	90.2
% Thay đổi	↓ -0.3%	↑ 0.0%
KLGD (CP)	189,811,760	145,003,778
GTGD (tỷ đồng)	3,613.41	2,022.60
Tổng cung (CP)	348,834,660	187,315,100
Tổng cầu (CP)	322,554,250	181,002,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,888,670	5,220,519
KL mua (CP)	5,654,150	1,045,153
GTmua (tỷ đồng)	238.26	30.55
GT bán (tỷ đồng)	551.55	99.46
GT ròng (tỷ đồng)	(313.29)	(68.92)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.67%	13.2	4.0	3.3%
Công nghiệp	↑ 0.31%	21.2	1.4	19.3%
Dầu khí	↓ -3.52%	9.8	2.8	9.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.06%	17.9	2.1	3.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.45%	11.0	2.7	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.73%	12.4	4.3	10.9%
Ngân hàng	↓ -0.38%	8.6	1.2	1.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.68%	13.9	2.3	5.7%
Tài chính	↑ 1.16%	16.4	2.5	41.4%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.91%	31.9	5.8	4.4%
VN - Index	↓ -0.32%	16.1	3.4	64.2%
HNX - Index	↑ 0.01%	15.8	1.9	35.8%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

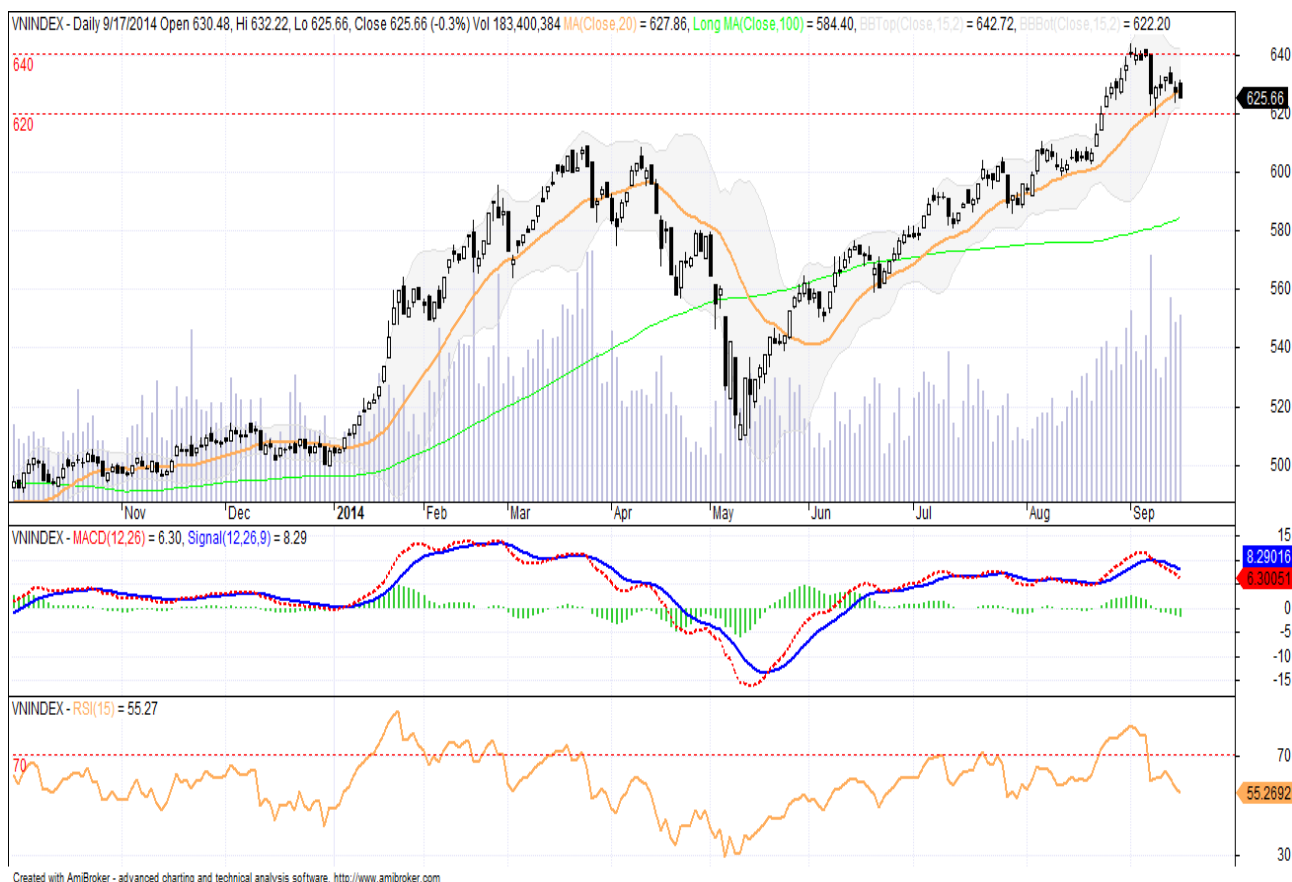
	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Nhóm chứng khoán nổi lên trong phiên hôm nay thay thế dòng dầu khí. Đây là xu hướng đã được dự báo trước khi thị trường có những chuyển biến tích cực cả về giá và khối lượng giao dịch – 2 yếu tố quan trọng quyết định kết quả kinh doanh của các công ty chứng khoán. Trên HOSE, SSI và HCM là 2 mã có phiên giao dịch ấn tượng khi tăng trần và tiến cung từ cuối phiên giao dịch chiều.

Hàng loạt các cổ phiếu tài chính chứng khoán như KLS, BVS, CTS, VND và SHS trên HNX cũng có phiên giao dịch sôi động với lượng cầu giá cao luôn thường trực.

Thanh khoản tiếp tục được giữ ở mức khá cao khi tổng khối lượng giao dịch trên 2 sàn đạt hơn 3.300 tỷ đồng – cao hơn cả phiên sáng ngày 9.9 vừa qua. Dòng tiền tập trung mạnh nhất vào 2 nhóm cổ phiếu dầu khí và chứng khoán tuy nhiên có xu hướng ngược nhau khi cầu giá cao tại nhóm chứng khoán rất lớn trong khi cung giá thấp tại nhóm dầu khí luôn thường trực. Các cổ phiếu tạo được thanh khoản cao nhất trên 2 sàn thuộc về FLC, SSI, KLS và PVX.

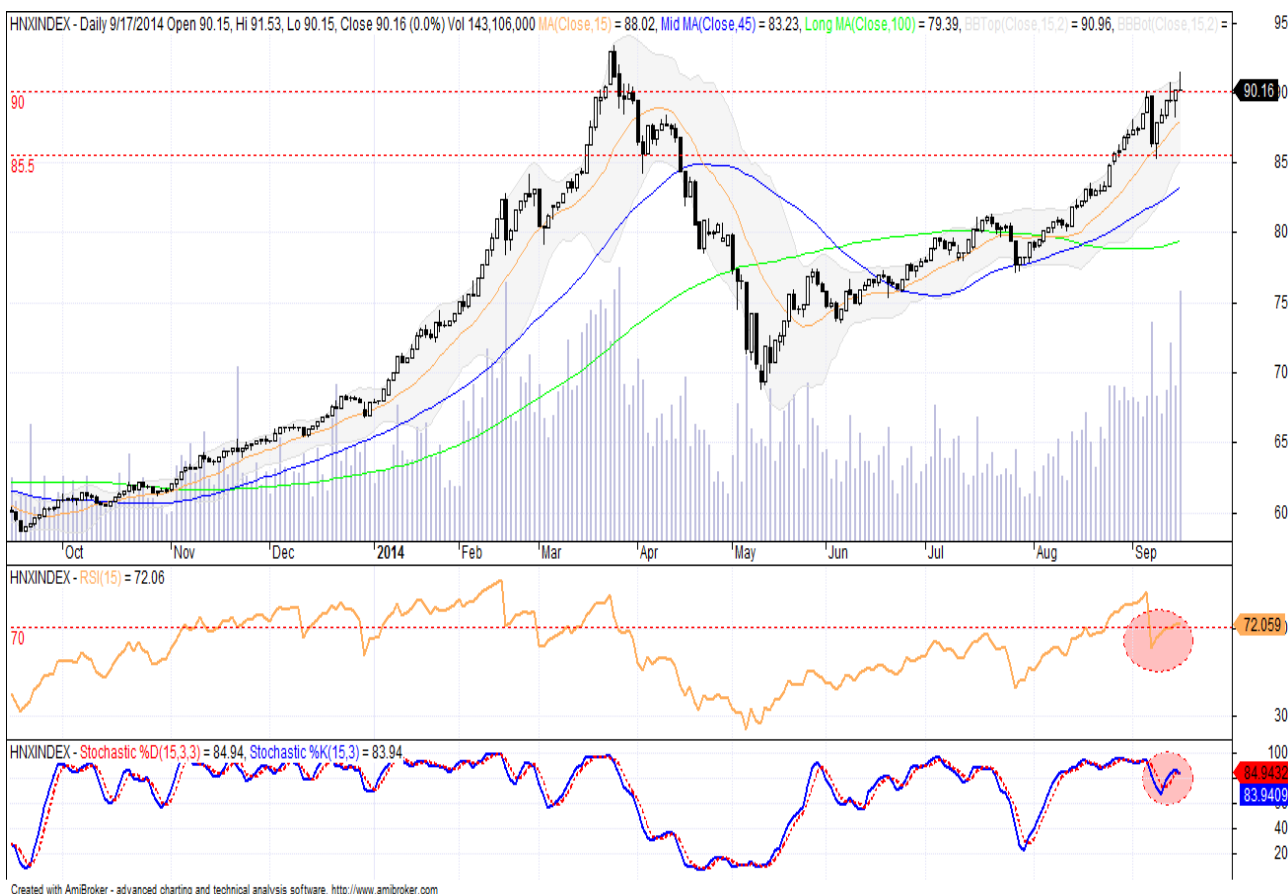
Nhận định thị trường: VN-Index tiếp tục xu thế đi ngang trong vùng 620 – 635 điểm. Tín hiệu tích cực của thị trường đến từ việc thanh khoản vẫn liên tục được giữ ở mức khá cao, dòng tiền luân chuyển liên tục giữa nhóm các cổ phiếu có kỳ vọng tốt về KQKD trong Q3 và nhóm các cổ phiếu cổ thông tin hỗ trợ tích cực. Các thông tin vĩ mô tích cực gần đây như tăng trưởng tín dụng lũy kế tính tới cuối tháng 8 đạt mức khá cao 5,83%, lãi suất cho vay tiếp tục có xu hướng điều chỉnh giảm trong đó BIDV đi tiên phong trong việc giảm lãi suất cho vay xuống còn 7%, hạng mức tín nhiệm của Việt Nam được Fitch xem xét nâng lên mức tích cực.. là những yếu tố giúp giữ ổn định tâm lý của thị trường hiện tại. Điều này cho thấy khả năng điều chỉnh giảm sâu của chỉ số này sẽ khó xảy ra trong trung hạn. Tuy nhiên trong ngắn hạn xuất hiện các chỉ báo kỹ thuật xấu của 2 chỉ số, do vậy có khả năng xảy ra rủi ro điều chỉnh ngắn hạn. Nhà đầu tư tiếp tục duy trì danh mục, quan sát sự vận động của thị trường trong phiên tiếp theo để có những động thái phù hợp.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index điều chỉnh giảm do một loạt các mã trụ như GAS, VNM, MSN, và đặc biệt là PVD giảm điểm mạnh khiến chỉ số này tiếp tục xu hướng giảm điểm nhẹ. Nhóm các cổ phiếu chứng khoán trong đó SSI, HCM tăng trần sau hàng loạt phiên giao dịch trong biên độ hẹp. Nhóm các cổ phiếu thủy sản điều chỉnh chốt lời khá mạnh trong đó HVG và TS4 giảm sàn cuối phiên.

Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức khá cao, tăng nhẹ so với phiên trước và đứng ở mức khoảng 189 triệu đơn vị được khớp trong đó nhóm các cổ phiếu vừa và nhỏ có thanh khoản khá tốt.

VN-Index có dấu hiệu giảm quá đường SMA20 như vậy rủi ro điều chỉnh giảm đang mạnh dần lên. Cần tiếp tục quan sát trong phiên sắp tới, nếu VN-Index tiếp tục giảm quá 625 điểm và xuống dưới 620, NGT nên tiến hành chốt dần danh mục.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

Chỉ số HNX-Index giữ được sắc xanh cuối phiên do hàng loạt cổ phiếu chứng khoán trên sàn này tăng điểm trong đó nổi bật nhất là các cổ phiếu KLS, CTS, SHS.

Lượng giao dịch tăng vọt trong đó tập trung khá mạnh vào nhóm các cổ phiếu chứng khoán và dầu khí cho thấy dòng tiền tiếp tục được thu hút mạnh mẽ trên sàn này.

VN-Index tạo một Shooting Star với đuôi khá dài, chưa bút phá khỏi vùng cản 90 điểm. Rủi ro giảm điểm đã tăng trở lại khi các chỉ báo RSI, Stochastic tiếp tục xu hướng giảm. Cần tiếp tục quan sát trong phiên giao dịch tới.



BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
PVT	5/8/2014	Mua	13.5	18	11.4	18.4	Mở trạng thái	36.3%	Khuyến nghị theo TA&FA
SSI	5/8/2014	Mua	25.7	30.8	23.1	30.9	Mở trạng thái	20.2%	Khuyến nghị theo TA&FA
FPT	13/8/2014	Mua	50	60	48	56.5	Mở trạng thái	13.0%	Khuyến nghị theo TA
ITA	25/08/2014	Mua	8.5	9.7	7.6	8.8	Mở trạng thái	3.5%	Khuyến nghị theo TA
PVD	15/09/2014	Mua	105	126	93	104	Mở trạng thái	-1.0%	Khuyến nghị theo TA&FA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

SSI đã đạt mức giá chúng tôi kỳ vọng (30.8) nhưng do xu thế tích cực chung của dòng cổ phiếu tài chính chứng khoán và những kỳ vọng tích cực về KQKD của cổ phiếu này trong Q3, chúng tôi khuyến nghị khách hàng tiếp tục nắm giữ SSI để gia tăng lợi nhuận. Nhà đầu tư có thể tiến hành xem xét đóng vị thế khi cổ phiếu này giảm lại xuống dưới vùng giá hỗ trợ 29.5.

**VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH****TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**

NHNN đề xuất thêm gói nghìn tỷ hỗ trợ vay mua nhà	Gói mới này cho phép cán bộ công chức, viên chức được mua cả căn hộ chung cư cao cấp, trung cấp, mua nhà liền kề... với mức vay tối đa lên tới 75% giá trị căn hộ
Giá vàng lên sát 36,2 triệu đồng/lượng	Giá vàng SJC tại TPHCM giao dịch ở 36,01 – 36,13 triệu đồng/lượng, tăng 100 nghìn đồng/lượng so với đầu giờ sáng qua. Như vậy, kể từ đầu tuần, giá vàng đã tăng 160 nghìn đồng/lượng từ mức thấp nhất 4 tháng.
Lý giải việc tăng trưởng tín dụng thấp trong các tháng đầu năm	Ba nguyên nhân khách quan dẫn đến tăng trưởng tín dụng thấp là tính chu kỳ, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế và vấn đề xử lý nợ xấu.

TIN TỨC NGÀNH**TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

Giá dầu tăng trước báo cáo OPEC có thể giảm sản lượng	Giá dầu Brent tháng 10 trên sàn ICE tăng 1,17 USD (+1,2%) lên 99,05 USD/thùng. Giá dầu ngọt, nhẹ giao tháng 10 trên sàn Nymex tăng 1,96 USD (+2,1%) lên 94,88 USD/thùng. Sản lượng dầu thô của Libya trong những tháng gần đây tăng lên trên 800.000 thùng/ngày.
Giá vàng tăng trước phiên họp Fed, USD đi xuống	Giá vàng giao ngay trên Kitco đạt 1.234,4 USD/ounce. Đầu phiên, giá vàng giao dịch ở 1.236,1 USD/ounce, sau đó dần về cuối phiên, giá vàng vẫn biến động, giao động từ 1.233,7-1.234,5 USD/ounce.
Chứng khoán toàn cầu trước nỗi lo tăng trưởng kinh tế	Chỉ số FTSE Eurofirst 300 đã giảm 0,3% ngay sau khi mở cửa, tương đương với mức giảm 0,5% của chỉ số chứng khoán tại châu Á-Thái Bình Dương (MSCI) - chỉ số đã giảm điểm lần thứ 9 liên tiếp cùng với các thị trường chứng khoán chính tại Tokyo, Hồng Kông và Sydney.



KẾT QUẢ KINH DOANH

**FPT 8 tháng lãi sau thuế
1.347 tỷ đồng, tăng 1%**

Kết thúc 8 tháng đầu năm 2014, doanh thu lũy kế đạt 21.019 tỷ đồng, tăng trưởng 21% so với cùng kỳ, đạt 108% kế hoạch lũy kế 8 tháng.

**HRC doanh thu 8 tháng gần
108 tỷ đồng**

Sản lượng giao bán trong tháng đạt 231,9 tấn, doanh thu 8,5 tỷ đồng. Cộng dồn 8 tháng, Công ty giao bán được 2.436,2 tấn, doanh thu 107,7 tỷ đồng.

**TSC: 6 tháng lãi chưa đến 3
tỷ**

6 tháng đầu năm, theo báo cáo bán niên hợp nhất soát xét, TSC lãi sau thuế vồn vện 2,4 tỷ đồng. Thêm nữa, tháng 8 năm nay, TSC đã phát hành riêng lẻ thành công 7,5 triệu cổ phiếu cho Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T (FIT) thu về 75 tỷ đồng.

HOẠT ĐỘNG SXKD

**NSC dự chi 100 tỷ đồng xây
dựng nhà máy giống cây
trồng Đồng Văn**

Tổng mức đầu tư vào dự án hơn 100 tỷ đồng, trong đó 15% là nguồn vốn công ty, 85% là nguồn vốn vay ngân hàng, thời hạn vay tối đa 3 năm.

TIN TỨC KHÁC

**VC5: 23/09 GDKHQ nhận cổ
tức 10% năm 2013**

Ngày đăng ký cuối cùng: 25/09/2014. Mục đích là để trả cổ tức bằng tiền năm 2013. Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 1,000 đồng). Thời gian thực hiện: 30/10/2014.

**IPO Vinatex: Gần 90 nhà đầu
tư đăng ký đấu giá 90% cổ
phần**

Số lượng cổ phần phát hành ra công chúng là 121,999,150 cp với giá khởi điểm 11,000 đồng/cp. Dự kiến, sau phát hành và IPO, cơ cấu cổ đông Vinatex gồm 51% vốn nhà nước, 24% nhà đầu tư chiến lược, 0.6% người lao động và 24.4% chào bán công khai.

**PGI: Dự kiến bán 1.8 triệu cp
VIP và 1.6 triệu cp quỹ nửa
cuối năm nay**

HĐQT PIG đồng ý bán 1.85 triệu cổ phiếu VIPCO với mức giá bán 13,000 đồng/cp. Cùng với đó, phương án bán hơn 1.6 triệu cổ phiếu quỹ, với mức giá bán từ 10,000 đồng/cp trở lên cũng được thống nhất. Thời gian thực hiện từ ngày 1/10 đến 31/12/2014.

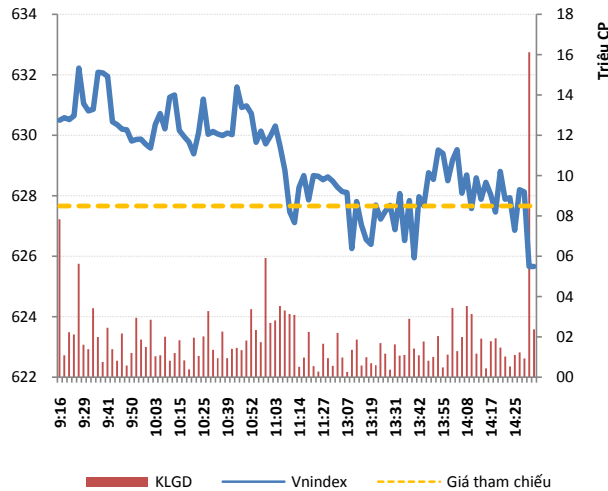
**SJC: Phát hành gần 2.7 triệu
cổ phiếu để trả cổ tức năm
2013 và chia cổ phiếu
thưởng**

SJC sẽ phát hành 668,416 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013, và hơn 2 triệu cổ phiếu để chia cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, theo tỷ lệ 2:1.

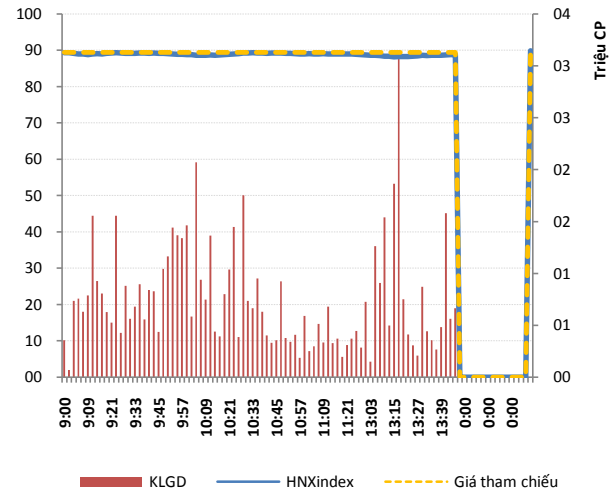


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

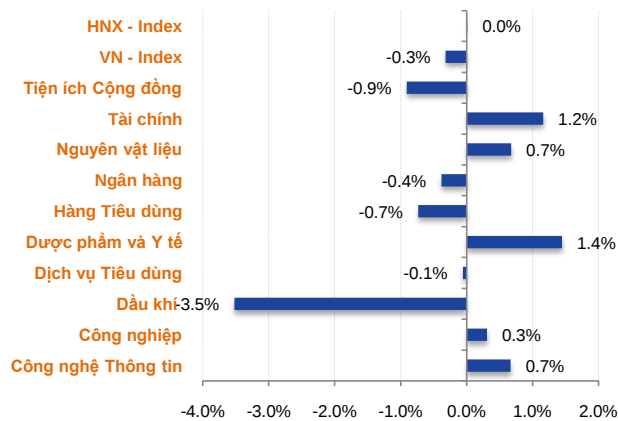
KLGD và VN-Index trong phiên



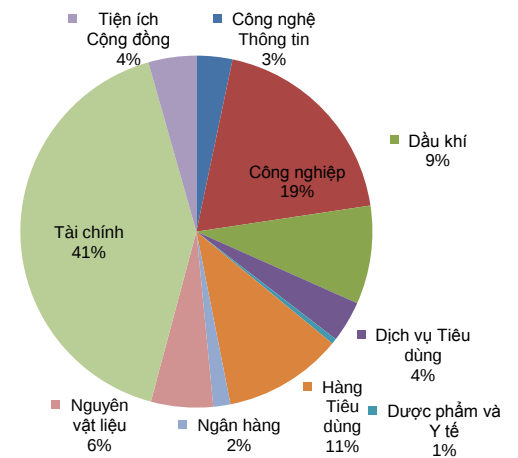
KLGD và HNX-Index trong phiên



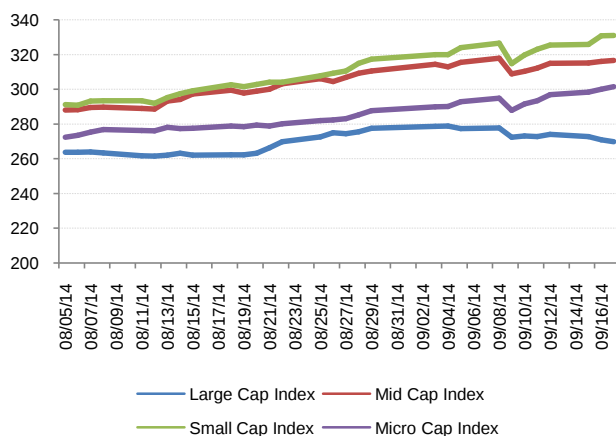
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



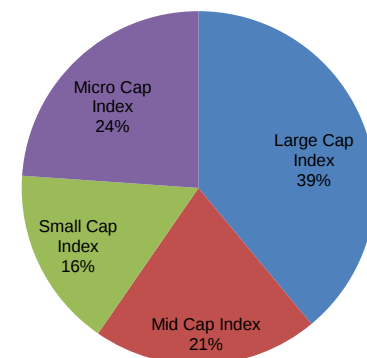
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KBC	525,000	DXG	6,056,250
2	SAM	315,670	OGC	1,383,660
3	HT1	119,540	GMD	1,249,170
4	HPG	114,480	VIC	886,490
5	TNT	89,490	HAG	884,940

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SDT	125,000	VCG	3,125,000
2	VPC	59,700	VND	977,500
3	PVS	59,000	PVC	213,300
4	KSQ	41,700	KLS	115,000
5	SHS	22,000	BVS	75,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	11.9	12.0	↑ 0.84%	21,808,050
SSI	28.9	30.9	↑ 6.92%	14,441,620
DXG	16.3	15.7	↓ -3.68%	8,287,710
VHG	10.2	10.9	↑ 6.86%	6,804,720
ITA	8.8	8.8	→ 0.00%	6,462,470

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLS	12.5	13.7	↑ 9.60%	19,044,813
PVX	6.4	6.3	↓ -1.56%	15,308,796
KLF	13.0	13.1	↑ 0.77%	11,227,947
SCR	10.0	10.4	↑ 4.00%	7,898,448
SHS	12.5	13.1	↑ 4.80%	6,950,676

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HCM	38.7	41.4	2.7	↑ 6.98%
SSI	28.9	30.9	2.0	↑ 6.92%
VNL	21.7	23.2	1.5	↑ 6.91%
SRC	26.2	28.0	1.8	↑ 6.87%
VHG	10.2	10.9	0.7	↑ 6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE4	8.7	9.7	1.0	↑ 11.49%
SDC	12.0	13.2	1.2	↑ 10.00%
VIX	23.0	25.3	2.3	↑ 10.00%
S55	52.0	57.2	5.2	↑ 10.00%
IDV	37.0	40.7	3.7	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PXS	42.8	39.9	-2.9	↓ -6.78%
HVG	34.0	31.7	-2.3	↓ -6.76%
LGC	23.7	22.1	-1.6	↓ -6.75%
TS4	15.0	14.0	-1.0	↓ -6.67%
TTP	21.0	19.6	-1.4	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HBE	6.0	5.4	-0.6	↓ -10.00%
S12	8.2	7.4	-0.8	↓ -9.76%
PVV	4.1	3.7	-0.4	↓ -9.76%
VGP	18.3	16.6	-1.7	↓ -9.29%
PVC	44.8	40.8	-4.0	↓ -8.93%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	21,808,050	12.7%	1,518	7.9	1.0
SSI	14,441,620	11.7%	1,763	17.5	2.1
DXG	8,287,710	15.2%	1,733	9.1	1.3
VHG	6,804,720	13.0%	1,462	7.5	1.8
ITA	6,462,470	1.1%	129	68.2	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLS	19,044,813	6.6%	882	15.5	1.0
PVX	15,308,796	-128.0%	(3,098)	-	3.4
KLF	11,227,947	16.7%	1,675	7.8	1.2
SCR	7,898,448	3.4%	520	20.0	0.7
SHS	6,950,676	9.3%	767	17.1	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HCM	↑ 7.0%	16.6%	2,946	14.1	2.3
SSI	↑ 6.9%	11.7%	1,763	17.5	2.1
VNL	↑ 6.9%	18.1%	3,127	7.4	1.3
SRC	↑ 6.9%	22.3%	3,604	7.8	1.8
VHG	↑ 6.9%	13.0%	1,462	7.5	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VE4	↑ 11.5%	10.1%	1,441	15.5	0.7
SDC	↑ 10.0%	13.5%	2,628	5.0	0.7
VIX	↑ 10.0%	15.4%	1,588	15.9	2.3
S55	↑ 10.0%	21.5%	13,290	4.3	0.8
IDV	↑ 10.0%	66.1%	8,528	4.8	2.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	525,000	4.3%	586	24.4	1.1
SAM	315,670	3.4%	638	19.1	0.7
HT1	119,540	0.5%	52	313.7	1.6
HPG	114,480	28.3%	5,809	10.1	2.7
TNT	89,490	-29.6%	(2,979)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SDT	125,000	13.3%	2,690	6.1	0.8
VPC	59,700	-14.5%	(1,336)	-	0.4
PVS	59,000	21.7%	3,970	11.0	2.3
KSQ	41,700	1.9%	199	41.3	0.7
SHS	22,000	9.3%	767	17.1	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	225,505	33.6%	6,106	19.5	6.4
VNM	107,013	34.1%	6,122	17.5	5.8
VIC	75,400	27.6%	3,410	16.0	4.3
VCB	72,489	10.6%	1,726	15.8	1.6
MSN	60,704	-0.3%	(55)	-	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	19,431	21.7%	3,970	11.0	2.3
ACB	14,011	5.4%	741	20.8	1.1
SQC	8,584	-4.4%	(525)	-	7.4
SHB	8,241	8.2%	965	9.6	0.8
VCG	6,405	10.4%	1,296	11.2	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
AVF	2.72	0.9%	144	34.1	0.3
HQC	2.48	2.3%	246	33.4	0.8
VHG	2.47	13.0%	1,462	7.5	1.8
KBC	2.45	4.3%	586	24.4	1.1
KSH	2.43	2.9%	282	58.9	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SVN	4.45	-2.8%	(287)	-	1.0
VIG	2.71	4.3%	281	21.3	0.9
SHN	2.67	69.4%	1,659	3.3	1.8
SHS	2.67	9.3%	767	17.1	1.5
ORS	2.59	-106.3%	(4,853)	-	1.4



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)